

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÀ BẮC
TỈNH HÒA B**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2024/HS-ST
Ngày: 17/05/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀ BẮC, TỈNH HÒA B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Văn Trung**

Các hội thẩm nhân dân: *Bà Phạm Thị Dần, Ông Đinh Trọng Huê*

Thư ký phiên tòa: bà Đào Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa B.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc tham gia phiên tòa: **Ông Triệu Phúc Hiệp** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa B mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2024/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Bàn Văn B, sinh năm 1977; tại: huyện Đà Bắc, tỉnh Hoà B;

Nơi cư trú: xóm B, xã C S, huyện Đ B, tỉnh H B.

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa 02/10; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bàn Văn L (đã chết), con bà Đặng Thị L, sinh năm 1936; vợ: Triệu Thị S, sinh năm 1979 và 03 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2001; tiền án: không; tiền sự: Ngày 09/5/2023 có hành vi đánh bạc và bị xử phạt xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng (theo quyết định số 05/QĐ-XPHC, ngày 15/5/2023), nộp phạt ngày 19/5/2023.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Đinh Thị Q - Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hòa B (có mặt tại phiên tòa).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Lý Văn Th, sinh năm 1975

Trú tại: xóm T, xã C S, huyện Đ B, tỉnh H B. Có mặt.

- Anh Ngô Văn T, sinh năm 1972

Trú tại: xóm S Ph, xã C S, huyện Đ B, tỉnh H B. Vắng mặt.

*** Người làm chứng:**

- Anh Triệu Văn Th, sinh năm 1973

Trú tại: xóm T, xã C S, huyện Đ B, tỉnh H B. Vắng mặt.

- Anh Triệu Văn Th, sinh năm 1980; trú tại: xóm T, xã C S, huyện Đ B, tỉnh H B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khảng 15 giờ, ngày 20/12/2023, Bàn Văn B đến nhà Lý Văn Th chơi, tại đây B gặp Th và Ngô Văn T đang ngồi uống nước. Th đã rủ B và T đánh bạc với hình thức đánh sâm năm nghìn một lá, B và T đồng ý, sau đó Th là người đi mua bộ bài tú lơ khơ ở quán tạp hoá nhà anh Triệu Văn Th với giá 10.000đ để cùng B, T thực hiện hành vi đánh bạc tại phòng khách nhà Th.

Khi B, Th, T đánh bạc đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì có anh Triệu Văn Th hàng xóm của Th đến chơi và cùng ngồi xem đánh bạc. B, Th, T đánh bạc đến khoảng 16 giờ 50 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Đà Bắc phát hiện bắt quả tang.

Tang vật thu giữ gồm: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài, thu giữ dưới chiếu bạc số tiền 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng), trong đó số tiền các đối tượng dùng để đánh bạc cụ thể Bàn Văn B là 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng), Lý Văn Th là 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng), Ngô Văn T là 1.000.000đ (một triệu đồng).

Kết luận giám định số 88/KL-KTHS ngày 22/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự tỉnh Hoà B kết luận 20 tờ tiền thu giữ tại chiếu bạc gửi giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành.

Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 04/4/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc truy tố bị cáo Bàn Văn B về tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo về tội danh và điều khoản áp dụng như bản cáo trạng đã đề cập; Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

+ Xử phạt bị cáo Bàn Văn B từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng.

+ Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo là người không có công việc, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu xung công quỹ Nhà nước: số tiền 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng).

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài.

- Về án phí: đề nghị tuyên buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng đã truy tố, trong phần tranh luận bị cáo đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh, điều luật và các tình tiết giảm nhẹ mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận thêm tình tiết bị cáo không phải là người khởi xướng, không chuẩn bị công cụ phương tiện mà chỉ là người thực hành theo sự rủ rê của người khác; về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định xử phạt bị cáo 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát đồng ý tình tiết bổ sung mà người bào chữa đề nghị, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khi lượng hình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, của các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đà Bắc, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bàn Văn B khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ được thẩm tra tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: khảng 15 giờ, ngày 20/12/2023, tại nhà Lý Văn Th, B cùng Th, T thực hiện hành vi đánh bạc với hình thức đánh Sâm ăn tiền. Số tiền thu giữ dưới chiếu bạc là 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng). Mặc dù số tiền sử dụng vào việc đánh bạc dưới mức tối thiểu (5.000.000đ) nhưng Bàn Văn B đang có một tiền sự về hành vi đánh bạc nên hành vi đánh bạc lần này của B đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”.

Xét bị cáo người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự địa phương. Do vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Đà Bắc truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số, thuộc diện hộ cận nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn; Bố đẻ của bị cáo là ông Bàn Văn L được Chủ tịch nước tặng Huân Chương kháng chiến Hạng 3 và được Ủy ban hành chính huyện Đà Bắc tặng Giấy khen về việc có thành tích trong phong trào thi đua chống Mỹ cứu nước, bị cáo phạm tội với vai trò là người thực hành theo sự rủ rê của người khác, là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng do vậy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ để cải tạo giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét các bị cáo là người lao động tự do, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo có hoàn cảnh điều kiện kinh tế khó khăn. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[6] Trong vụ án Lý Văn Th, Ngô Văn T cùng đánh bạc với bị cáo B, nhưng Th, T là người chưa có tiền án, tiền sự, tổng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng. Do đó hành vi đánh bạc của Th, T chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự nên được xác định là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đà Bắc đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Th, T là đúng quy định của pháp luật.

- Đối với anh Triệu Văn Th, là người bán cho Lý Văn Th một bộ tú lơ khơ nhưng không biết Th mua tú lơ khơ để thực hiện hành vi đánh bạc và anh Triệu Văn Thu là người có mặt tại nhà Th khi Th, B, T đang đánh bạc nhưng không tham gia đánh bạc do đó Thắng, Thu được xác định là người làm chứng trong vụ án.

[7] Về vật chứng: án dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý cụ thể như sau:

- Đối với số tiền 2.100.000đ thu giữ trên chiếu bạc là số tiền bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Th, T) sử dụng vào việc đánh bạc cần được tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Đối với bộ bài tú lơ khơ 52 lá bài là công cụ phương tiện bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (Th, T) sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Bàn Văn B phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Bàn Văn B **08 (Tám)** tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **16 (mười sáu)** tháng.

Giao bị cáo Bàn Văn B cho Ủy ban nhân dân xã C S, huyện Đ B, tỉnh H B giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ **Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:** số tiền 2.100.000đ (hai triệu một trăm nghìn đồng) bị cáo B và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (T, Th) sử dụng vào việc đánh bạc.

+ **Tịch thu tiêu hủy:** Bộ bài tú lơ khơ 52 (năm mươi hai) lá bài, là công cụ phương tiện bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (T, Th) dùng để đánh bạc.

Đặc điểm vật chứng như biên bản bàn giao ngày 09/4/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đà Bắc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa B.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Bàn Văn B phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp pháp đối với người vắng mặt./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa B;
- VKSND tỉnh Hòa B;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa B
- VKSND huyện Đà Bắc;
- CQĐT, CQTHAHS huyện Đà Bắc;
- THADS huyện Đà Bắc;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi NVLQ
- UBND xã Cao Sơn;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Trung

